

NGHỊ QUYẾT

Bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2019 và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2019 và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất, mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2019 và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; cụ thể như sau:

1. Danh mục các dự án cần thu hồi đất và mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng: Gồm 21 công trình, dự án, khái toán kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng là 219.822.120.000 đồng (Hai trăm mười chín tỷ, tám trăm hai mươi hai triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng), tổng diện tích đất thu hồi là 98,45 ha.

(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm).

2. Diện tích đất trồng lúa phải chuyển mục đích sang các loại đất khác để thực hiện 13 công trình, dự án là 41,04 ha.

(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm).

3. Diện tích đất rừng phòng hộ phải chuyển mục đích sang các loại đất khác để thực hiện 04 công trình, dự án là 4,98 ha.

(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm).

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật. Trường hợp có thay đổi mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng khi triển khai thực hiện các công trình, dự án đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm quyết định hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền quyết định cụ thể về mức vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa IX, kỳ họp thứ 14 thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lâm Văn Mẫn



Phụ lục 1

BỘ SƯNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT, MỨC VỐN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG NĂM 2019 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất phải thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)		Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó				
					Đất trồng lúa				
1	HUYỆN CHÂU THÀNH	19,89		19,89	19,89	24.500,00			
1	Nhà máy xử lý nước mặt	9,50		9,50	9,50	11.400,00	Ngân sách	Xã Hồ Đắc Kịch	Công văn số 375/UBND-VP ngày 10/6/2019 của UBND huyện Châu Thành
2	Nhà máy xử lý chất thải rắn và chất thải nguy hại	9,00		9,00	9,00	10.800,00	Ngân sách	Xã Hồ Đắc Kịch	
3	Trường Tiểu học Thiện Mỹ A	0,50		0,50	0,50	1.000,00	Ngân sách	Ấp An Tập, xã Thiện Mỹ	
4	Trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Hiệp	0,70		0,70	0,70	1.000,00	Ngân sách	Ấp An Trạch, xã An Hiệp	
5	Mở rộng Trường Tiểu học Phú Tân B (điểm chính)	0,10		0,10	0,10	100,00	Ngân sách	Xã Phú Tân	
6	Trạm Y tế xã Thuận Hòa	0,09		0,09	0,09	200,00	Ngân sách	Xã Thuận Hòa	



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất phải thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó					
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác				
II	HUYỆN LONG PHÚ	12,34	0,11	12,23	1,52	10,71	62.450,00			
1	Khu đô thị mới Đại Ngãi (giai đoạn 1)	11,95	0,11	11,84	1,52	10,32	62.000,00	Ngoài ngân sách	Thị trấn Đại Ngãi	Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư giai đoạn 2017 - 2020 và Công văn số 259/UBND-TNMT ngày 30/5/2019 của UBND huyện Long Phú
2	Trạm Y tế xã Phú Hữu	0,39		0,39		0,39	450,00	Nguồn vốn ODA	Xã Phú Hữu	Công văn số 508/UBND-XD ngày 22/3/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc chuẩn bị triển khai chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn sử dụng vốn ODA của ADB và Công văn số 259/UBND-TNMT ngày 30/5/2019 của UBND huyện Long Phú

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất phải thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)		Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú	
				Diện tích	Trong đó					
					Đất trồng lúa					Các loại đất khác
III	HUYỆN CÙ LAO DUNG	1,98	0,90	1,08		1,08	2.284,42			
1	Nâng cấp mở rộng Đường huyện 11	1,98	0,90	1,08		1,08	2.284,42	Ngân sách	Xã An Thạnh Đông Công văn số 440/UBND-HC ngày 31/5/2019 của UBND huyện Cù Lao Dung	
IV	HUYỆN MỸ XUYÊN	1,40		1,40	0,84	0,56	1.390,00			
1	Xây dựng mới Trường Mẫu giáo Bông Sen (điểm lẻ)	0,16		0,16	0,14	0,02	141,00	Ngân sách	Xã Tham Đôn Công văn số 2251/UBND-XD ngày 21/11/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng	
2	Mở rộng Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện	0,70		0,70	0,70		779,00	Ngân sách	Áp Hòa Phương, xã Hòa Tú 1 Thông báo kết luận của Tỉnh ủy tại Thông báo số 533-VPTU ngày 22/8/2018 của Văn phòng Tỉnh ủy	
3	Xây dựng điểm Trường Mẫu giáo 2/9 xã Đại Tâm	0,54		0,54		0,54	470,00	Ngân sách	Áp Đại Ân, ấp Đại Thành, xã Đại Tâm Nhu cầu của huyện	
V	HUYỆN TRẦN ĐỀ	9,23	1,72	7,51		7,51	14.046,00			
1	Đường D4 nối Khu thương mại kinh tế biển huyện Trần Đề	1,72		1,72		1,72	3.282,00	Ngân sách	Áp Đầu Giồng, thị trấn Trần Đề Công văn số 314/UBND-TNMT ngày 27/5/2019 của UBND huyện Trần Đề	
2	Đường từ kênh Tư đến cống Bãi Giá	7,51	1,72	5,79		5,79	10.764,00	Ngân sách	Áp Giồng Chùa, thị trấn Trần Đề	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất phải thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó					
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác				
VI	THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG	52,32		52,32	42,61	9,71	112.625,00			
1	Khu đô thị mới Phường 4 (Khu 2)	49,08		49,08	42,42	6,66	98.160,00	Ngoài ngân sách	Phường 4	Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư giai đoạn 2017 - 2020
2	Trường Mẫu giáo 30/4	0,20		0,20	0,19	0,01	1.699,00	Ngân sách	Phường 9	Công văn số 951/UBND-HC ngày 07/6/2019 của UBND thành phố Sóc Trăng
3	Trường Tiểu học Phường 2	1,40		1,40		1,40	5.926,00	Ngân sách	Phường 2	Công văn số 951/UBND-HC ngày 07/6/2019 của UBND thành phố Sóc Trăng
4	Trường Tiểu học Phường 6	0,64		0,64		0,64	3.840,00	Ngân sách	Phường 6	Công văn số 951/UBND-HC ngày 07/6/2019 của UBND thành phố Sóc Trăng
5	Trường Trung học cơ sở Phường 6	1,00		1,00		1,00	3.000,00	Ngân sách	Phường 6	Công văn số 951/UBND-HC ngày 07/6/2019 của UBND thành phố Sóc Trăng

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất phải thu hồi (đã trừ diện tích hiện có) (ha)			Khái toán kinh phí bồi thường, GPMB (triệu đồng)	Nguồn vốn thực hiện	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó					
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác				
VII	CÁC DỰ ÁN KHÁC	4,02		4,02	3,80	0,22	2.526,70			
1	Dự án đầu tư khẩn cấp các cầu yếu trên các tuyến đường tỉnh	0,22		0,22			555,80	Ngân sách	Các huyện: Châu Thành, Long Phú, Mỹ Tú	Công văn số 252/BQLDA2-PDA1 ngày 12/6/2019 của Ban Quản lý dự án
2	Dự án xây dựng hệ thống thủy lợi tạo nguồn, trữ ngọt khắc phục phòng chống hạn mặn	3,80		3,80	3,80		1.970,90	Ngân sách	Xã Châu Hưng, huyện Thạnh Trị	
Tổng số: 21 công trình		101,18	2,73	98,45	68,66	29,79	219.822,12			





Phụ lục 2

**BỘ SUNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2019
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HDND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
1	HUYỆN CHÂU THÀNH	19,89		19,89	19,89			
1	Dự án Nhà máy xử lý nước mặt	9,50		9,50	9,50	Xã Hồ Đắc Kiên	Công văn số 349/UBND-VP ngày 03/6/2019 của UBND huyện Châu Thành	
2	Dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn và chất thải nguy hại	9,00		9,00	9,00	Xã Hồ Đắc Kiên		
3	Trường Tiểu học Thiện Mỹ A	0,50		0,50	0,50	Áp An Tập, xã Thiện Mỹ		
4	Trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Hiệp	0,70		0,70	0,70	Áp An Trạch, xã An Hiệp		
5	Mở rộng Trường Tiểu học Phú Tân B (điểm chính)	0,10		0,10	0,10	Xã Phú Tân		
6	Trạm Y tế xã Thuận Hòa	0,09		0,09	0,09	Xã Thuận Hòa		



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
II	HUYỆN LONG PHÚ	11,95	0,11	11,84	1,52	10,32		
1	Khu đô thị mới Đại Ngãi (giai đoạn 1)	11,95	0,11	11,84	1,52	10,32	Thị trấn Đại Ngãi	Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư giai đoạn 2017 - 2020 và Công văn số 259/UBND-TNMT ngày 30/5/2019 của UBND huyện Long Phú
III	HUYỆN MỸ XUYÊN	15,66		15,66	15,64	0,02		
1	Xây dựng mới Trường Mẫu giáo Bông Sen (điểm lẻ)	0,16		0,16	0,14	0,02	Xã Tham Đôn	Công văn số 2251/UBND-XD ngày 21/11/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng
2	Khu vực phòng thủ (Mở rộng Trung đoàn 897)	5,10		5,10	5,10		Xã Tham Đôn	Thông báo số 203-TB/TU ngày 26/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
3	Trang trại gà thịt công nghệ cao của ông Phạm Văn Rư	9,70		9,70	9,70		Áp Sóc Bưng, xã Thạnh Phú	Nhu cầu của huyện
4	Mở rộng Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện	0,70		0,70	0,70		Áp Hòa Phương, xã Hòa Tú 1	Thông báo kết luận của Tỉnh ủy tại Thông báo số 533-VPTU ngày 22/8/2018 của Văn phòng Tỉnh ủy
IV	THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG	0,20		0,20	0,19	0,01		
1	Trường Mẫu giáo 30/4	0,20		0,20	0,19	0,01	Phường 9	Công văn số 951/UBND-BC ngày 07/6/2019 của UBND thành phố Sóc Trăng
V	CÁC DỰ ÁN KHÁC	3,80		3,80	3,80			
1	Dự án xây dựng hệ thống thủy lợi tạo nguồn, trữ ngọt khắc phục phòng chống hạn mặn	3,80		3,80	3,80		Xã Châu Hưng, huyện Thạnh Trị	Công văn số 252/BQLDA2-PDA1 ngày 12/6/2019 của Ban Quản lý dự án 2
Tổng số: 13 công trình		51,50	0,11	51,39	41,04	10,35		



Phụ lục 3

**BỔ SUNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ NĂM 2019
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất chuyên mục đích sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
				Diện tích	Trong đó			
					Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác		
1	Đường từ kênh Tư đến cống Bãi Giá	7,51		7,51	1,72	5,79	Áp Giồng Chùa, thị trấn Trần Đề	Công văn số 314/UBND-TNMT ngày 27/5/2019 của UBND huyện Trần Đề
2	Xây dựng mới trụ sở làm việc Hải đội 2 Biên phòng	3,13		3,13	2,62	0,51	Áp Giồng Chùa, thị trấn Trần Đề	Công văn số 477/UBND-KT ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc chấp thuận vị trí, diện tích xây dựng Hải Đội 2
3	Trạm quản lý luồng hàng hải	0,24		0,24	0,24		Áp Đâu Giồng, thị trấn Trần Đề	Công văn số 314/UBND-TNMT ngày 27/5/2019 của UBND huyện Trần Đề
4	Bến khách ngang sông Cù Lao Dung - Trần Đề	0,40		0,40	0,40		Áp Giồng Chùa, thị trấn Trần Đề	Công văn số 314/UBND-TNMT ngày 27/5/2019 của UBND huyện Trần Đề
Tổng số: 04 công trình		11,28		11,28	4,98	6,30		